



04

Tài liệu quảng cáo cho công chúng

# Pollezin®

## Levocetirizine 5 mg

Ngay khi xuất hiện các dấu hiệu đầu tiên của một phản ứng quá mẫn (sưng miệng, lưỡi, mặt và/ hoặc họng, khó thở hoặc khó nuốt với mày dầy (phù mạch), giảm huyết áp đột ngột dẫn đến trụy mạch hoặc sốc, có thể gây tử vong) ngưng dùng viên nén bao phim Pollezin 5 mg ngay lập tức và đồng thời liên hệ với bác sỹ của bạn.

### Tác dụng đối với khả năng lái xe và vận hành máy móc

Bệnh nhân dự định lái xe, tham gia vào các hoạt động có thể gây nguy hiểm hoặc vận hành máy móc cần thận trọng.

### Quy cách đóng gói

Hộp chứa 2 vỉ x 7 viên nén bao phim.

### Hạn dùng

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

### Bảo quản

Bảo quản ở nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng. Để thuốc nơi an toàn, tránh xa tầm tay của trẻ em.

### Xin đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng thuốc này

#### NHÀ SẢN XUẤT

EGIS PHARMACEUTICALS PRIVATE LIMITED COMPANY

Trụ sở: 1106 Budapest, Keresztúri út 30-38., Hungary

Nhà máy: 1165 Budapest, Bokényföldi út 118-120., Hungary

#### NHÀ PHÂN PHỐI

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM MINH TIẾN

Số 21, ngõ 27, phố Vũ Ngọc Phan, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

ĐT: 0243514669



Tài liệu tham khảo: Tờ Hướng dẫn sử dụng thuốc

01

Tài liệu quảng cáo cho công chúng  
Tài liệu gồm 4 trang  
Thông tin chi tiết xin xem trang 2,3 và 4



# Pollezin®

## Levocetirizine 5 mg



*Điều trị triệu chứng của viêm mũi dị ứng và mày dầy tự phát mãn tính*

Số giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc của Bộ Y tế 0125/2018./XNQC/QLD ngày 7 tháng 6 năm 2018  
In tài liệu ngày 19 tháng 09 năm 2018





02

Tài liệu quảng cáo cho công chúng

# Pollezin®

## Levocetirizine 5 mg



03

Tài liệu quảng cáo cho công chúng

# Pollezin®

## Levocetirizine 5 mg

### Thành phần và dạng bào chế

Viên nén bao phim chứa 5 mg levocetirizine dihydrochloride.

### Chỉ định điều trị

Điều trị triệu chứng của viêm mũi dị ứng (bao gồm cả viêm mũi dị ứng dai dẳng) và mày đay tự phát mạn tính.

### Chống chỉ định

Có quá mẫn với hoạt chất hay với bất kỳ thành phần tá dược nào. Bệnh nhân suy thận nặng với thanh thải creatinin dưới 10 ml/phút.

### Liều lượng và cách dùng

Luôn luôn dùng thuốc này theo đúng tờ hướng dẫn sử dụng hoặc theo bác sỹ đã hướng dẫn bạn. Tham khảo ý kiến của bác sỹ hoặc dược sỹ nếu không chắc chắn về cách dùng thuốc. Thuốc được uống nguyên viên với nước uống, có thể dùng cùng hoặc không cùng với thức ăn. Thời gian điều trị tùy thuộc vào loại, thời gian kéo dài của các triệu chứng. Đối với dị ứng theo mùa, thời gian điều trị thường là 3-6 tuần. Người lớn và trẻ >12 tuổi: 1 viên 5 mg/1 lần/ngày. Trẻ 6-12 tuổi: 1 viên 5 mg/1 lần/ngày. Trẻ 2-6 tuổi: dùng dạng viên nén bao phim không đảm bảo an toàn cho trẻ 2-6 tuổi, nên dùng dạng bào chế khác phù hợp. Không dùng levocetirizin cho trẻ sơ sinh và trẻ dưới 2 tuổi.

Bệnh nhân suy thận có thể được dùng liều thấp hơn tùy thuộc vào mức độ nặng nhẹ của bệnh thận. Ở trẻ em, liều dùng dựa trên cân nặng của trẻ. Chế độ liều được quyết định bởi bác sỹ của bạn. Không dùng Pollezin cho bệnh nhân suy thận nặng. Bệnh nhân suy gan nên dùng liều thông thường. Bệnh nhân vừa có suy gan và suy thận có thể được dùng liều thấp hơn tùy thuộc mức độ nặng nhẹ của bệnh thận. Không cần chỉnh liều ở người già nếu chức năng gan, thận bình thường.

### Cảnh báo và thận trọng

Không dùng levocetirizine cho trẻ em dưới 2 tuổi.

Thận trọng khi dùng cho bệnh nhân sẵn có các yếu tố gây bí tiểu (như tổn thương tủy sống, phì đại tiền liệt tuyến) do levocetirizine có thể làm tăng nguy cơ bí tiểu.

Bệnh nhân có vấn đề không dung nạp galactose không nên dùng thuốc này. Thận trọng khi sử dụng đồng thời cetirizine hoặc levocetirizine và rượu hoặc các thuốc ức chế thần kinh trung ương khác.

### Quá liều

**Triệu chứng:** Triệu chứng của quá liều có thể gồm buồn ngủ ở người lớn, ban đầu là kích động và bồn chồn sau đó là buồn ngủ ở trẻ em.

**Xử trí:** Nếu xảy ra quá liều thì cần đến các trung tâm y tế để tiến hành điều trị triệu chứng và điều trị hỗ trợ.

### Trường hợp có thai và cho con bú

**Phụ nữ có thai:** Việc sử dụng levocetirizine có thể được xem xét trong quá trình mang thai.

**Phụ nữ cho con bú:** Thận trọng khi dùng levocetirizine cho phụ nữ đang cho con bú.

### Tác dụng không mong muốn

Cũng giống như các thuốc khác, thuốc này có thể gây các tác dụng không mong muốn, mặc dù không phải tất cả mọi bệnh nhân đều gặp phải.

Tác dụng không mong muốn thường gặp (có thể xảy ra ở 1-10 bệnh nhân trong 100 bệnh nhân): Khô miệng, đau đầu, mệt, buồn ngủ/ ngủ gà. Tác dụng không mong muốn ít gặp (có thể xảy ra ở 1-10 bệnh nhân trong 1000 bệnh nhân): Kiệt sức, đau bụng. Không biết tần suất (không ước lượng được tần suất từ các dữ liệu hiện có): Tăng sự thèm ăn, gây gổ, bồn chồn, ảo giác, trầm cảm, mất ngủ, có ý định tự tử, co giật, cảm giác da bất thường (dị cảm), chóng mặt, ngất xỉu, run, thay đổi vị giác, rối loạn thị giác, nhìn mờ, có cảm giác quay hoặc chuyển động, đánh trống ngực, nhịp tim nhanh, khó thở, buồn nôn, nôn, viêm gan, phát ban da nặng (phát ban), ngứa, ban da, nổi mề đay (sưng, đỏ và ngứa da), đau cơ, đau khớp, đau hoặc khó đi tiểu, không đi tiểu được hết nước tiểu trong bàng quang, phù, tăng cân, bất thường kết quả xét nghiệm chức năng gan.

